

CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT & CÔNG NGHỆ AAA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT & CÔNG NGHỆ AAA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AAA ENGINEERING TECHNOLOGIES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AAA ETC

2. Mã số doanh nghiệp: 3502352120

3. Ngày thành lập: 15/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 60/38/8 Phạm Hồng Thái, Phường 7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0911766001

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
2.	Trồng cây ăn quả	0121
3.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
4.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
5.	Thu gom rác thải độc hại (Doanh nghiệp chỉ được phép kinh doanh ngành nghề này khi đã có đủ điều kiện theo quy định của Luật bảo vệ môi trường)	3812
6.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Dọn dẹp, tạo mặt bằng xây dựng (san lấp mặt bằng)	4312
7.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
8.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
9.	Chăn nuôi lợn (Địa điểm chăn nuôi phải phù hợp quy hoạch của ngành, địa phương và phải đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường)	0145
10.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
11.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
12.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị ngành dầu khí, xây dựng và hàng hải;	3312
13.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
14.	Xây dựng nhà các loại	4100
15.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán thủy hải sản	4632

16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	4290
17.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
18.	Thu gom rác thải không độc hại (Doanh nghiệp chỉ được phép kinh doanh ngành nghề này khi đã có đủ điều kiện theo quy định của Luật bảo vệ môi trường)	3811
19.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật tư, thiết bị lắp đặt trong xây dựng; Mua bán vật liệu xây dựng, cửa nhựa	4663
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Trang trí nội, ngoại thất công trình.	4330
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
22.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
23.	Chăn nuôi gia cầm (Địa điểm chăn nuôi phải phù hợp quy hoạch của ngành, địa phương và phải đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường)	0146
24.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết : Khai thác cát, sỏi, đất sét và cao lanh (Doanh nghiệp chỉ được phép kinh doanh ngành nghề này khi đã có đủ điều kiện theo quy định của Luật bảo vệ môi trường)	0810
25.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác (Doanh nghiệp chỉ được phép kinh doanh ngành nghề này khi đã có đủ điều kiện theo quy định của Luật bảo vệ môi trường)	3900
26.	Khai thác gỗ Chi tiết: Khai thác gỗ rừng trồng	0221
27.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị ngành dầu khí, hàng hải; mua bán máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng máy văn phòng; mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; máy xử lý môi trường; mua bán máy móc, thiết bị phục vụ cho hệ thống chiếu xạ	4659(Chính)
29.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông (cầu, đường, cống)	4210
30.	Chăn nuôi trâu, bò (Địa điểm chăn nuôi phải phù hợp quy hoạch của ngành, địa phương và phải đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường)	0141

31.	(Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam
-----	--	--

6. Vốn điều lệ: 9.900.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN NHÂN TIẾN	Số 60/38/8 Phạm Hồng Thái, Phường 7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	4.207.500.000	42,500	273043262	
2	TRẦN THỊ DIỄM	Số 232 Ấp Tân Hòa B, Xã Tân An, Thị xã Tân Châu, Tỉnh An Giang, Việt Nam	4.207.500.000	42,500	352059168	
3	NGUYỄN MINH KHANH	Ấp Tân Hòa, Xã Tân An, Thị xã Tân Châu, Tỉnh An Giang, Việt Nam	495.000.000	5,000	354843089	
4	BẠCH HÙNG NGUYỄN	Thôn 10, Xã Đạm Bri, Thành phố Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam	495.000.000	5,000	250798804	
5	LÊ QUANG THỦY	Ấp 2, Xã Lộc Điền, Huyện Lộc Ninh, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam	495.000.000	5,000	285189829	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NHÂN TIẾN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 10/12/1957

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 273043262

Ngày cấp: 17/11/2005

Nơi cấp: Công an Bà Rịa - Vũng Tàu

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 60/38/8 Phạm Hồng Thái, Phường 7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 60/38/8 Phạm Hồng Thái, Phường 7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Thời gian đăng từ ngày 15/12/2017 đến ngày 14/01/2018

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu